

CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG CỬA CẨM HẢI PHÒNG



CUA CAM PORT JSC

TÀI LIỆU
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM 2023

Hải Phòng, ngày 25 tháng 04 năm 2023

CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG CỬA CẨM HẢI PHÒNG

Địa chỉ: Số 2 Đường Ngô Quyền – Quận Ngô quyền – Hải phòng

Điện thoại: 0225.3837393

Fax: 0225.3837393

www.cuacamport.com.vn

CHƯƠNG TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

Thời gian: 7h30' Thứ Sáu, ngày 25 tháng 04 năm 2023

Địa điểm: Nhà khách Hải Quân - Số 5 Lý Tự Trọng, Phường Minh Khai,
Quận Hồng Bàng, Thành phố Hải Phòng

Thời gian	Nội dung chương trình	Chủ trì
7h30-8h00	Đón tiếp Đại biểu, kiểm tra tư cách cổ đông và phát tài liệu Đại hội	Ban KTTCTĐB
8h00-8h30	▪ Thủ tục khai mạc	
	Tuyên bố lý do, giới thiệu Đại biểu và cổ đông Công bố kết quả kiểm tra tư cách cổ đông	Ban Tổ chức
	1) Giới thiệu, Biểu quyết thông qua Chủ tịch đoàn	
	2) Giới thiệu, Biểu quyết thông qua Ban Thư ký kiêm kiểm phiếu biểu quyết ĐH	
	3) Phát biểu khai mạc	
	4) Thông qua Chương trình Đại hội	
	5) Thông qua Quy chế Đại hội	
	▪ Nội dung Đại hội	
8h30-11h00	6) Báo cáo kết quả SXKD năm 2022 và kế hoạch năm 2023; Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2022	Giám đốc
	7) Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2022 và phương hướng nhiệm vụ năm 2023; Báo cáo về việc trả lương, thù lao các thành viên HĐQT, BKS năm 2022	Chủ tọa
	8) Báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022	Trưởng BKS
	9) Tờ trình phương án trả lương, thù lao của các thành viên HĐQT, BKS năm 2023	Chủ tọa
	10) Tờ trình sửa đổi Điều lệ	Chủ tọa
	11) Tờ trình về việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị	Chủ tọa
	12) Tờ trình về việc thông qua các giao dịch giữa công ty và các bên liên quan	Chủ tọa
	13) Tờ trình về việc lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023	Trưởng BKS
	14) Đại diện cổ đông chỉ phối phát biểu	
	15) Các cổ đông tham gia ý kiến và giải trình của HĐQT, BKS	CT Đoàn
	16) Biểu quyết thông qua các báo cáo và tờ trình của Đại hội	CT Đoàn
	17) Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội	Ban Thư ký
11h00-11h30	18) Bế mạc Đại hội	Chủ tọa

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI



Hải Phòng, ngày 25 tháng 04 năm 2023

BÁO CÁO KẾT QUẢ SXKD NĂM 2022 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2023

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cảng Cửa Cẩm Hải Phòng

Tình hình SXKD của Công ty ngày càng đi xuống với nhiều nguyên nhân khách quan cùng với diễn biến của đại dịch Covid-19 kéo dài. Nhận định tình hình đó, Đại hội cổ đông năm 2022 đã thông qua kế hoạch SXKD với chỉ tiêu quan trọng là giá trị lợi nhuận là con số âm. Thực tế tình hình SXKD năm 2022 như dự kiến với nhiều khó khăn, nhưng nhờ sự hỗ trợ của cổ đông chính là Tổng công ty Vận tải thủy Petrolimex trong dịch vụ cấp nhiên liệu cho đội tàu của Tổng công ty nên Công ty đã giảm bớt số lỗ như chỉ tiêu chính được Đại hội đồng cổ đông giao. Cụ thể như sau:

I. Kết quả hoạt động SXKD năm 2022

1. Kết quả kinh doanh:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH năm 2021	KH năm 2022	TH năm 2022	%Thực hiện so với KH năm 2022	%Thực hiện so với TH năm 2021
1	Sản lượng xếp dỡ	1000 tấn	27.2	50	21.2	42.4	78
2	Tổng doanh thu	Tr.đồng	66.859	66.500	231.850	348.6	346.8
	- Dịch vụ xếp dỡ	Tr.đồng	4.934	5.600	4.604	82.2	93.3
	- Dịch vụ cấp dầu	Tr.đồng	60.787	60.000	226.212	377	372
	- Hoạt động tài chính	Tr.đồng	1.138	900	985	115	90.8
3	Tổng LN trước thuế	Tr.đồng	-3.250	-3.500	-2.211	63	68

❖ Đánh giá về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

- **Sản lượng hàng hóa xếp dỡ** : Năm 2022 sản lượng hàng hóa xếp dỡ qua Cảng chỉ đạt 42.4%/ kế hoạch ĐHCĐ giao bởi những nguyên nhân sau:

+ Đường vận động hàng hóa nhập khẩu nguồn nguyên liệu thức ăn chăn nuôi về Miền Bắc Việt Nam đã hoàn toàn thay đổi, hiện tập trung về khu vực Quảng Ninh.

+ Với 2 năm liên tiếp đại dịch Covid-19 và chính sách Zero Covid của Trung Quốc nên lượng hàng hóa tạm nhập tái xuất qua Việt Nam sang Trung Quốc bằng không làm ảnh hưởng lớn đến sản lượng hàng hóa xếp dỡ qua cảng.

- **Kinh doanh bãi:** Công ty đã triển khai cho thuê toàn bộ diện tích bãi với 4 khách hàng đồng thời điều chỉnh giá cho thuê theo mức mặt bằng của thị trường sau dịch bệnh từ quý 2 và quý 3 năm 2022 nên đã tăng được doanh thu khai thác bãi.

- **Về doanh thu :** Tổng doanh thu đạt 231.850 triệu đồng bằng 348.6% so với kế hoạch và bằng 346.8 % so với năm 2021 trong đó doanh thu từ kinh doanh nhiên liệu đạt 377% so với KH và bằng 372 % so với năm 2021 do có sự hỗ trợ rất lớn của Tổng công ty vận tải thủy Petrolimex. Doanh thu của SXKD chính là xếp dỡ chỉ hàng hóa đạt 82.2%/kế hoạch và bằng 93.3% so với năm 2021.

- **Lợi nhuận:** Lỗ 2.211 Triệu đồng

2. Tình hình tài chính:

a) Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2021 (VNĐ)	Năm 2022 (VNĐ)	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	36.474.736.266	40.866.135.794	+12,04
Doanh thu thuần	65.721.289.679	230.816.591.794	+251,2
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	(3.251.436.267)	(2.211.011.680)	-32,0
Lợi nhuận khác	1.219.376	-	-32,0
Lợi nhuận trước thuế	(3.250.216.891)	(2.211.011.680)	-32,0
Lợi nhuận sau thuế	(3.250.216.891)	(2.211.011.680)	0
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	0	0	

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:	3,88	2,45	
Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn			
+ Hệ số thanh toán nhanh:	3,88	2,45	
<u>Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho</u>			
Nợ ngắn hạn			
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,18	0,33	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,23	0,48	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho:			
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	14,325	43,616	
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1,80	5,65	

II. Một số khó khăn, thuận lợi, giải pháp trong SXKD và kế hoạch năm 2023

1. Một số khó khăn, thuận lợi trong năm 2023:

1.1. Khó khăn:

- Trong năm 2023 nguồn hàng nguyên liệu thức ăn chăn nuôi mất hẳn và chưa có loại hàng hóa khác thay thế cùng với hàng hóa tái xuất Trung Quốc cũng không có dẫn đến sản lượng hàng hóa qua cảng vẫn chưa cải thiện và kém hơn năm 2021.

- Về cơ sở hạ tầng hệ thống cầu cảng và giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh khai thác cảng biển đang được Cục Hàng hải, Cảng vụ Hàng hải Hải Phòng kiểm tra và yêu cầu về thủ tục pháp lý và việc đó rất khó khăn do tính lịch sử để lại, hồ sơ thiết kế xây dựng thất thoát, không tìm thấy để hoàn thiện mất rất nhiều công sức cũng như chi phí.

- Về thiết bị xếp dỡ của Cảng đã xuống cấp, có 04 cần cầu được sản xuất cách đây trên 40 năm chỉ còn 2 chiếc tạm đủ kiểm định hoạt động còn 2 chiếc phải triển khai quy trình thanh lý.

- Cảng đã hoạt động trên 40 năm nhưng đã trải qua mấy liên doanh, giải thể hoạt động không đủ chi phí khấu hao nên hiện nay chi phí khấu hao hàng năm vẫn trên 1,9 tỷ đồng cùng chi phí tiền thuê đất hàng năm là trên 500 triệu là khoản định phí rất lớn đối với doanh nghiệp.

- Giấy phép sử dụng đất của Thành phố cấp cho Công ty hoạt động đến 31/12/2025 chỉ còn trên 2 năm mọi hoạt động chỉ là tạm thời nên mọi đối tác đến với Công ty đều xác định trong ngắn hạn cũng như tâm lý người lao động bị dao động và ảnh hưởng.

1.2. Thuận lợi:

- Cán bộ công nhân viên Công ty có tinh thần xây dựng, đoàn kết nên đảm bảo bộ máy sản xuất vẫn hoạt động bình thường kể cả những lúc khó khăn nhất.

- Được sự quan tâm, hỗ trợ trong mảng dịch vụ cấp nhiên liệu của cổ đông chi phối là Tổng công ty Vận tải thủy Petrolimex.

2. Một số giải pháp trong SXKD:

- Trên cơ sở ít thuận lợi và cũng còn nhiều khó khăn, năm 2023 Công ty cảng phải cố gắng tìm kiếm khách hàng, nguồn hàng hóa bù đắp lượng hàng hóa xếp dỡ dự báo chưa được cải thiện.

- Tranh thủ tối đa sự hỗ trợ của Tổng công ty Vận tải thủy Petrolimex trong mảng cấp nhiên liệu cho tàu biển đồng thời tận dụng nguồn tiền gửi tham gia vào thanh toán nhanh trong dịch vụ cấp nhiên liệu cho khách hàng bên ngoài để tăng lợi nhuận nhưng đảm bảo an toàn về tài chính.

- Khai thác cho thuê tối đa diện tích bãi và tìm kiếm khách hàng có nhu cầu thuê bãi mặt nước hoặc tìm phương án san lấp phần đất mặt nước đảm bảo tính pháp lý để tăng diện tích bãi cho thuê.

- Tính toán tiết giảm chi phí ở mức tối đa có thể, thu hút nguồn hàng tái xuất Trung Quốc phù hợp với tình hình của Cảng về chi phí nhân công.

- Đánh giá kỹ lại về lượng hàng hóa qua Cảng sau một thời gian cố gắng tìm kiếm các nguồn hàng hóa khác để bù đắp lượng hàng nguyên liệu thức ăn chăn nuôi đã mất đi và phải khẳng định sự thật về thực tế là không thể có được khối lượng công việc xếp dỡ như kỳ vọng. Như vậy Công ty cảng phải thu hẹp hơn nữa guồng máy sản xuất, không có việc cho người lao động là phải giảm người lao động để giảm chi phí và rà soát lại nhu cầu trang thiết bị, triển khai thanh lý những thiết bị đã cũ, đã hỏng hóc và mất an toàn không còn giá trị sử dụng.

- Thực hiện tốt công tác tài chính kế toán theo quy định của Nhà nước và quy chế quản lý tài chính của Công ty; sử dụng vốn có hiệu quả, an toàn.

- Chú trọng đến công tác an toàn con người, tài sản trang thiết bị, thường xuyên tuyên truyền để người lao động nâng cao ý thức trong sản xuất, phải đảm bảo tuyệt đối an toàn.

3. Kế hoạch SXKD năm 2023:

Với những lý do nêu trên Công ty dự kiến xây dựng kế hoạch SXKD năm 2023, cụ thể như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH năm 2022	KH năm 2023	% KH 2023 so với năm 2022
1	Sản lượng xếp dỡ	1.000 tấn	21.2	21	100
2	Tổng doanh thu	Tr.đồng	231.850	66.112	28
	- Dịch vụ xếp dỡ	Tr.đồng	4.604	4.862	106
	- Dịch vụ cấp dầu	Tr.đồng	226.212	60.000	27
	- Hoạt động tài chính	Tr.đồng	1.034	1.250	120.8
3	Tổng LN trước thuế	Tr.đồng	- 2.211	- 3.500	158
4	Tỷ lệ chia cổ tức	%	0	0	0

Trên đây là kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch năm 2023 kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét cho ý kiến.

Trân trọng cảm ơn./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
THÀNH VIÊN HĐQT**

Nguyễn Mạnh Cường

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: Các cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc
Công ty Cổ phần Cảng Cửa Cấm Hải Phòng**

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Cảng Cửa Cấm Hải Phòng (gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 28/02/2023, từ trang 05 đến trang 27, bao gồm bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2022, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và bản thuyết minh báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc, cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Cảng Cửa Cấm Hải Phòng tại ngày 31/12/2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

**Vũ Thị Hương Giang****Phó Tổng Giám đốc**Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán:
0388-2023-055-1**Thay mặt và đại diện****CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN AN VIỆT**

Hà Nội, ngày 28 tháng 02 năm 2023

**Nguyễn Thị Thoa****Kiểm toán viên**Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán:
5264-2020-055-1

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022

Mẫu số B01 - DN

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	31/12/2022	01/01/2022
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		32.707.501.203	26.127.725.861
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110		1.895.534.054	1.468.427.830
1. Tiền	111	5	1.895.534.054	1.468.427.830
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		18.000.000.000	18.500.000.000
1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	6	18.000.000.000	18.500.000.000
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		12.801.647.242	6.154.669.183
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	7	12.427.775.965	5.834.564.758
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132		1.847	-
3. Phải thu ngắn hạn khác	136	8	373.869.430	345.729.227
4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	9	-	(25.624.802)
IV. Hàng tồn kho	140		5.266.347	4.598.848
1. Hàng tồn kho	141	10	5.266.347	4.598.848
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		5.053.560	30.000
1. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	15.2	5.053.560	30.000
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200		8.158.634.591	10.347.010.405
I. Tài sản cố định	220		7.234.960.419	9.140.137.743
1. Tài sản cố định hữu hình	221	13	7.234.960.419	9.140.137.743
- Nguyên giá	222		42.938.838.873	42.938.838.873
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(35.703.878.454)	(33.798.701.130)
II. Tài sản dở dang dài hạn	240		311.636.364	311.636.364
1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	12	311.636.364	311.636.364
III. Tài sản dài hạn khác	260		612.037.808	895.236.298
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	11	612.037.808	895.236.298
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270=100+200)	270		40.866.135.794	36.474.736.266

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (TIẾP THEO)

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022

Mẫu số B01 - DN

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	31/12/2022	01/01/2022
C. NỢ PHẢI TRẢ	300		13.328.892.726	6.726.481.518
I. Nợ ngắn hạn	310		13.326.892.726	6.724.481.518
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	14	12.173.332.789	5.390.099.661
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		6.674.838	6.129.528
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	15.1	34.389.260	11.719.640
4. Phải trả người lao động	314		486.553.170	503.370.279
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	16	307.688.748	278.135.956
6. Phải trả ngắn hạn khác	319	17.1	183.681.749	224.954.282
7. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		134.572.172	310.072.172
II. Nợ dài hạn	330		2.000.000	2.000.000
1. Phải trả dài hạn khác	337	17.2	2.000.000	2.000.000
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		27.537.243.068	29.748.254.748
I. Vốn chủ sở hữu	410		27.537.243.068	29.748.254.748
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411	18	24.000.000.000	24.000.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		24.000.000.000	24.000.000.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412	18	3.881.400.000	3.881.400.000
3. Quỹ đầu tư phát triển	418	18	5.117.071.639	5.117.071.639
4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	18	(5.461.228.571)	(3.250.216.891)
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		(3.250.216.891)	-
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		(2.211.011.680)	(3.250.216.891)
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440=300+400)	440		40.866.135.794	36.474.736.266

Người lập biểu - Kế toán trưởng



Lê Thị Vân Anh

Hải Phòng, ngày 28 tháng 02 năm 2023



Nguyễn Mạnh Cường

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH
Năm 2022

Mẫu số B02 - DN

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm 2022	Năm 2021
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	20	230.816.591.794	65.721.289.679
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01-02)	10		230.816.591.794	65.721.289.679
4. Giá vốn hàng bán	11	21	229.696.626.820	65.878.763.489
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)	20		1.119.964.974	(157.473.810)
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	22	1.034.177.856	1.138.012.550
7. Chi phí tài chính	22	23	8.587.811	314.722
- Trong đó: chi phí lãi vay	23		8.587.811	-
8. Chi phí bán hàng	25	24.1	163.704.327	-
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	24.2	4.192.862.372	4.231.660.285
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30=20+(21-22)-(25+26)}	30		(2.211.011.680)	(3.251.436.267)
11. Thu nhập khác	31		-	1.219.376
12. Chi phí khác	32		-	-
13. Lợi nhuận khác (40=31-32)	40		-	1.219.376
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	50		(2.211.011.680)	(3.250.216.891)
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	26	-	-
16. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50-51-52)	60		(2.211.011.680)	(3.250.216.891)
17. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	27	(921)	(1.354)

Người lập biểu - Kế toán trưởng



Lê Thị Vân Anh

Hải Phòng, ngày 28 tháng 02 năm 2023

Giám đốc



Nguyễn Mạnh Cường

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ
(Theo phương pháp gián tiếp)
Năm 2022

Mẫu số B03 - DN

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm 2022	Năm 2021
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		(2.211.011.680)	(3.250.216.891)
2. Điều chỉnh cho các khoản				
- Khấu hao TSCĐ và BĐSĐT	02	13	1.905.177.324	1.905.177.324
- Các khoản dự phòng	03	9	(25.624.802)	25.624.802
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04	22	(1.131.506)	314.722
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	22	(1.033.046.350)	(1.138.012.550)
- Chi phí lãi vay	06		8.587.811	-
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		(1.357.049.203)	(2.457.112.593)
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		(6.593.441.934)	2.489.214.194
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		(667.499)	1.421.152
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11		6.777.911.208	(6.179.635.849)
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		283.198.490	798.688.798
- Tiền lãi vay đã trả	14		(8.587.811)	-
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	15	-	(14.342.192)
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17		(175.500.000)	(124.899.000)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		(1.074.136.749)	(5.486.665.490)
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của các đơn vị khác	23		(4.000.000.000)	(9.000.000.000)
2. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		4.500.000.000	9.000.000.000
3. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		1.000.111.467	801.780.070
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		1.500.111.467	801.780.070
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
1. Tiền thu từ đi vay	33		33.591.488.410	-
2. Tiền trả nợ gốc vay	34		(33.591.488.410)	-
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		-	-
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50		425.974.718	(4.684.885.420)
(50=20+30+40)				
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	5	1.468.427.830	6.153.627.972
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61	22	1.131.506	(314.722)
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70	5	1.895.534.054	1.468.427.830
(70=50+60+61)				

Số thuyết minh được áp dụng cho cột số liệu năm 2022.

Người lập biểu - Kế toán trưởng



Lê Thị Vân Anh

Hải Phòng, ngày 28 tháng 02 năm 2023

Giám đốc



Nguyễn Mạnh Cường



Hải Phòng, ngày 25 tháng 04 năm 2023

BÁO CÁO

HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2022 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2023

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cảng Cửa Cầm Hải Phòng

Thay mặt Hội đồng quản trị (HĐQT), tôi xin trình bày báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2022 và đề xuất một số định hướng trong năm 2023:

I. Đặc điểm tình hình

- Năm 2022 được đánh giá là năm tiếp tục khó khăn và được thể hiện trong kế hoạch SXKD trình Đại hội cổ đông với những nguyên nhân như đã báo cáo. Trong năm 2022, công ty đã tích cực khai thác, cho thuê tối đa diện tích bãi cũng như nhận được sự hỗ trợ lớn của Tổng công ty Vận tải thủy Petrolimex trong dịch vụ cấp nhiên liệu cho tàu biển nên đã giảm được một phần lỗ phát sinh. HĐQT đánh giá hoạt động năm 2022 và đề ra những phương hướng và giải pháp cho năm 2023 như sau:

II. Hoạt động của HĐQT năm 2022

1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH năm 2021	KH năm 2022	TH năm 2022	%Thực hiện so với KH năm 2022	%Thực hiện so với TH năm 2021
1	Sản lượng xếp dỡ	1000 tấn	27.2	50	21.2	42.4	78
2	Tổng doanh thu	Tr.đồng	66.859	66.500	231.850	348.6	346.8
	- Dịch vụ xếp dỡ	Tr.đồng	4.934	5.600	4.604	82.2	93.3
	- Dịch vụ cấp dầu	Tr.đồng	60.787	60.000	226.212	377	372
	- Hoạt động tài chính	Tr.đồng	1.138	900	1.034	115	90.8
3	Tổng LN trước thuế	Tr.đồng	-3.250	-3.500	-2.211	63.2	68

2. Đánh giá kết quả đạt được trong năm 2022

- Về lợi ích của các cổ đông : Với những cố gắng của toàn thể cán bộ công nhân viên, sự hỗ trợ rất lớn của Cổ đông chi phối là Tổng công ty Vận tải thủy Petrolimex, Công ty đã giảm lỗ trên 30% so với kế hoạch .

- Về trách nhiệm đối với xã hội: Công ty đã thực hiện chế độ bảo hiểm cho người lao động và nộp thuế cho Nhà nước đầy đủ, đúng quy định. Tuy nhiên, trong năm 2022, công ty chưa tạo đủ việc làm và thu nhập ổn định cho người lao động (thu nhập của người lao động thấp và giảm hơn so với năm 2021).

- Mọi công việc khác như an toàn lao động và vệ sinh, phòng cháy, chữa cháy, công tác an ninh, quốc phòng thực hiện theo quy định.

III. Các công tác khác

1. Các cuộc họp của HĐQT và các quyết định của HĐQT:

Trong năm qua HĐQT đã tổ chức 09 phiên họp và ra Nghị quyết kịp thời tháo gỡ khó khăn. Trong các cuộc họp mời Ban kiểm soát tham dự và đóng góp ý kiến với HĐQT về các vấn đề để HĐQT đưa ra các quyết định phù hợp với yêu cầu sản xuất kinh doanh tạo điều kiện cho Ban Giám đốc triển khai thực hiện.

2. Công tác giám sát của HĐQT đối với Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý:

- Trên cơ sở kế hoạch sản xuất kinh doanh HĐQT giao. Căn cứ vào quy chế quản lý, Điều lệ công ty và các quy định của pháp luật, HĐQT đã giám sát mọi hoạt động của công ty nhất là việc triển khai thực hiện các Nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ và HĐQT. Thực hiện giám sát theo đúng những quy định của công ty, hỗ trợ hiệu quả đồng thời không chông chéo làm ảnh hưởng đến công tác điều hành quản lý của Ban Giám đốc công ty.

3. Hoạt động, thù lao của các thành viên HĐQT:

- Các thành viên HĐQT trong năm qua đã có nhiều cố gắng, thực hiện đúng mọi nhiệm vụ và chức trách được HĐQT phân công.

- Thù lao của các thành viên HĐQT thực hiện theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ: Chủ tịch HĐQT được hưởng thù lao bằng 20% tiền lương của Giám đốc công ty; Thành viên HĐQT được hưởng thù lao bằng 20% tiền lương của Phó Giám đốc công ty; Thành viên Ban kiểm soát bằng 70% thù lao của Thành viên hội đồng quản trị. Cụ thể:

+ Tổng chi thù lao HĐQT năm 2022 là: 154.112.000 đồng

+ Tổng chi lương Trưởng ban kiểm soát chuyên trách năm 2022 là : 114.879.231 đồng

+ Tổng chi thù lao Ban Kiểm soát năm 2022 là: 48.332.800 đồng

IV. Phương hướng nhiệm vụ năm 2023

Do tình hình hiện tại thường trực các khó khăn như:

- Sự thay đổi của đường vận động hàng hóa dẫn đến lượng hàng hóa qua cảng không được cải thiện và tiếp tục sụt giảm.

- Hợp đồng thuê đất của Công ty với UBND thành phố chỉ đến hết năm 2025, trong khi khu đất kinh doanh của cảng lại nằm trong quy hoạch của thành phố nên đối với việc đầu tư cải tạo cảng để đáp ứng yêu cầu SXKD cũng như tăng khả năng cạnh tranh với các cảng cùng khu vực rất khó thực hiện.

- Đứng trước các khó khăn này, năm 2023 Công ty sẽ vẫn tiếp tục tập trung vào củng cố chất lượng dịch vụ ngành nghề chính, cụ thể như sau:

- Duy trì thông tin liên lạc với các khách hàng truyền thống, tìm kiếm khách hàng mới, Công ty cũng sẽ tập trung mọi nguồn lực để mở rộng và phát triển lĩnh vực kinh doanh cấp nhiên liệu cho tàu biển cũng như tận dụng tối đa sự hỗ trợ từ Công ty mẹ là Tổng Công ty Vận tải thủy Petrolimex trong điều kiện cho phép. Về kế hoạch và các chỉ tiêu chính, Công ty sẽ phấn đấu tối đa để đạt mức cao nhất có thể.

- Tăng cường tiếp thị mở rộng thị trường, mặc dù đã cho thuê hết diện tích bãi, Công ty tiếp tục tìm kiếm đối tác cho thuê cầu, bến trong điều kiện quá ít tàu làm hàng xếp dỡ.

- Tái cơ cấu bộ máy SXKD, giảm chi phí tối đa đồng thời nhanh chóng đánh giá lại trang thiết bị, tiến hành thanh lý những tài sản thiết bị quá thời hạn và không còn giá trị sử dụng.

- Tích cực tìm kiếm loại hình kinh doanh mới, phù hợp với điều kiện vật chất hiện có của Công ty.

Trên đây là kết quả thực hiện công tác quản trị công ty năm 2022 và phương hướng nhiệm vụ HĐQT năm 2023 trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và cho ý kiến để công tác quản trị công ty đem lại hiệu quả cho các cổ đông.

Thay mặt HĐQT, tôi xin chúc Quý cổ đông và các Quý vị Đại biểu Sức khỏe, Thành công và Hạnh phúc!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
THÀNH VIÊN HĐQT**

Nguyễn Mạnh Cường



Hải Phòng, ngày 25 tháng 04 năm 2023

BÁO CÁO

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG CỬA CẨM HẢI PHÒNG NĂM 2022

Thực hiện chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát theo quy định của Luật doanh nghiệp;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cảng Cửa Cẩm Hải Phòng;

Căn cứ báo cáo quyết toán đã được kiểm toán bởi các công ty kiểm toán độc lập và kết quả các kỳ kiểm tra, kiểm soát, trên cơ sở các hồ sơ, chứng từ, tài liệu liên quan đến quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 của Công ty;

Ban kiểm soát Công ty cổ phần Cảng Cửa Cẩm Hải Phòng báo cáo kết quả kiểm soát các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và tình hình hoạt động của Ban như sau:

I-HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Trong năm 2022, ban kiểm soát thực hiện việc giám sát điều hành đảm bảo nguyên tắc khách quan, trung thực: Thực hiện Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên 2022; Tham dự các phiên họp thường kỳ của HĐQT để tham gia góp ý về định hướng điều hành kinh doanh, theo dõi, kiểm tra tình hình thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT, cũng như các vấn đề liên quan đến quản lý và điều hành của Công ty.

Xây dựng kế hoạch công tác, phân công nhiệm vụ cho các thành viên trong ban. Ban kiểm soát đã thực hiện chức năng giám sát hoạt động quản trị, điều hành và thẩm định báo cáo tài chính của Công ty, có các ý kiến trực tiếp với Ban lãnh đạo Công ty về kết quả kiểm tra, kiểm soát của Ban kiểm soát.

Trong quá trình hoạt động, Ban kiểm soát đã thường xuyên trao đổi thông tin với Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và các phòng ban nghiệp vụ Công ty để giải quyết công việc theo đúng nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Điều lệ Công ty, đảm bảo tính độc lập, khách quan và đúng luật định.

II-KẾT QUẢ KIỂM TRA GIÁM SÁT

1. Thẩm định báo cáo tài chính

Xác nhận báo cáo quyết toán năm 2022 của Công ty CP Cảng Cửa Cầm Hải Phòng phản ánh trung thực, hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính tại ngày 31 tháng 12 năm 2022.

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 đã phản ánh đầy đủ doanh thu, chi phí phát sinh cho năm tài chính kết thúc cùng ngày phù hợp với chế độ tài chính kế toán hiện hành của Nhà nước.

Công ty đã lập các Báo cáo tài chính phù hợp với các chuẩn mực kế toán doanh nghiệp Việt Nam, lựa chọn chính sách kế toán thích hợp. Báo cáo quyết toán đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán An Việt theo các chuẩn mực.

Các chỉ tiêu tài chính cơ bản:

ST T	TÊN CHỈ TIÊU	ĐVT	Năm nay (31/12/2022)	Năm trước (31/12/2021)	Tăng (+) giảm (-)
1	Tổng tài sản	Tr.đồng	40 866	36 474	4 391
„	Tài sản ngắn hạn	„	32 707	26 127	6 579
	Tài sản dài hạn	„	8 159	10 347	- 2 188
2	Tổng nguồn vốn	„	40 866	36 474	4 392
	Nợ phải trả	„	13 329	6 726	6 603
	Nợ ngắn hạn	„	13 327	6 724	6 603
	Nợ dài hạn	„	2	2	
	Nguồn vốn chủ sở hữu	„	27 537	29 748	- 2 211
	Tr/đó: - Vốn điều lệ	„	24 000	24 000	
3	Cơ cấu tài sản	%			
	Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	„	80.0%	71.6%	8.4%
	Tài sản dài hạn /Tổng nguồn vốn	„	20.0%	28.4%	-8.4%
4	Cơ cấu nguồn vốn	%			
	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	„	32.6%	18.4%	14.2%
	Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	„	67.4%	81.6%	-14.2%
5	Hệ số thanh toán	Lần			
	Hệ số thanh toán nhanh	„	2.5	3.9	-1.4
	Hệ số thanh toán tổng quát	„	3.1	5.4	-2.4
	Hệ số thanh toán tức thời	„	0.1	0.2	-0.1
6	Doanh thu, lợi nhuận				
	Tổng doanh thu và thu nhập	Tr.đồng	231 851	66 860	164 991
	Lợi nhuận trước thuế	„	- 2 211	- 3 250	1 039
	Lợi nhuận sau thuế	„	- 2 211	- 3 250	1 039
	Tỷ suất lợi nhuận ST / Doanh thu	%	-1.0%	-4.9%	4.0%
	Tỷ suất lợi nhuận ST/Tổng tài sản	%	-5.4%	-8.9%	3.5%
	Tỷ suất lợi nhuận/vốn cổ phần	%	-9.2%	-13.5%	4.3%
	Lãi cơ bản/Cổ phiếu	Đồng/CP	- 921	- 1 354	433
7	Giá trị sổ sách của cổ phiếu	Đồng/CP	11 474	12 395	- 921

2. Hoạt động của Bộ máy quản lý điều hành và HĐSXKD

2.1 Hoạt động của Ban quản lý điều hành:

Trong năm 2022, HĐQT tổ chức thành công Đại hội cổ đông thường niên, ban hành các Nghị quyết, Quyết định và triển khai thực hiện các Nghị quyết, quyết định theo đúng trình tự và tuân thủ quy định của Nhà nước, Điều lệ Công ty. Tổng hợp tình hình thực hiện một số Nghị quyết, chỉ đạo lớn chủ yếu của HĐQT năm 2022 như sau:

**Định hướng, quyết định chủ trương, kế hoạch cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty:* Trên cơ sở kế hoạch SXKD 2022 đã được đại hội đồng cổ đông thông qua, HĐQT chỉ đạo Ban lãnh đạo Công ty tìm giải pháp khắc phục khó khăn, đảm bảo thu nhập cho người lao động.

**Về công tác tổ chức, nhân sự, lao động tiền lương:* Thu nhập bình quân của người lao động đạt 5,009 triệu đồng đạt 91% kế hoạch và bằng 102% so với cùng kỳ năm trước.

**Công tác quản trị doanh nghiệp:* Công ty đã tăng cường công tác quản trị thông qua hệ thống báo cáo, giám sát, thực hiện đúng quy trình, quy định.

**Công tác đầu tư:* Trong năm công ty không đầu tư dự án, tập trung tìm các giải pháp tháo gỡ khó khăn trong hoạt động SXKD.

2.2 Tình hình thực hiện kế hoạch SXKD, lợi nhuận và thực hiện nghị quyết ĐHCĐ:

Sản lượng:

Năm 2022, tình hình hàng hóa tiếp tục sụt giảm, sản lượng hàng hóa xếp dỡ qua cảng chỉ đạt 44% so với kế hoạch năm 2022 và bằng 81% so với cùng kỳ. Công ty lỗ 2,211 tỷ/ lỗ 3,5 tỷ kế hoạch công ty xây dựng.

Doanh thu:

Tổng doanh thu và thu nhập khác là 231,85 tỷ đồng đạt 349% kế hoạch và bằng 347% so với cùng kỳ năm trước.

Lợi nhuận

Năm 2022 cũng như dự báo kế hoạch đầu năm với tình hình SXKD dịch vụ bốc xếp hàng hoá tiếp tục gặp khó khăn trong khâu tìm nguồn hàng, lợi nhuận thực hiện lỗ 2,211 tỷ/ lỗ 3,5 tỷ kế hoạch công ty xây dựng.

Biến động vốn điều lệ

Năm 2022 vốn điều lệ vẫn duy trì 24 tỷ, chưa có biến động.

2.3 Đánh giá của Ban kiểm soát

Năm 2022 hoạt động SXKD của Công ty tiếp tục gặp khó khăn trong khâu tìm nguồn hàng. Các hệ số chỉ tiêu tài chính cho thấy năm 2022 vốn của Công ty

sử dụng chưa hiệu quả, vốn đầu tư của chủ sở hữu vẫn đảm bảo. Mặc dù vậy các hệ số nợ cho thấy khả năng thanh toán của doanh nghiệp ở mức an toàn.

III- KIẾN NGHỊ CỦA BAN KIỂM SOÁT

Trên cơ sở đánh giá kết quả thực hiện năm 2022, đề nghị Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc tiếp tục Lãnh đạo, chỉ đạo CBCNV Công ty:

Xem xét, đánh giá hoạt động SXKD trên từng lĩnh vực, tăng cường khai thác nguồn hàng trong lĩnh vực hoạt động chính - Bốc xếp hàng hoá.

Hội đồng quản trị, Ban giám đốc đẩy mạnh các giải pháp kinh doanh, phù hợp với mục tiêu phát triển của Công ty trong các giai đoạn cụ thể.

Công tác quản lý chi phí: Tiếp tục rà soát, cân nhắc các khoản mục chi phí, giá thành để đạt hiệu quả cao trong quản lý, đặc biệt lưu ý các khoản mục chi phí có biến động nhiều so với kế hoạch, phân tích đưa ra giải pháp tiết giảm.

Công tác công nợ: Tăng cường công tác quản lý, thu hồi công nợ, bám sát hợp đồng kinh doanh, dịch vụ, thực hiện đúng các quy định về quản lý công nợ.

Nghiên cứu, tìm phương án, mô hình hoạt động phù hợp nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, tăng thu nhập cho người lao động.

Với các phương án và giải pháp kinh doanh Ban lãnh đạo Công ty cùng toàn thể CBCNV nỗ lực thực hiện tốt các chỉ tiêu kế hoạch SXKD giữ an toàn tài chính, bảo toàn vốn.

Trên đây là báo cáo kết quả kiểm tra giám sát hoạt động năm 2022 của Ban kiểm soát Công ty CP Cảng Cửa Cấm Hải Phòng trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

Nơi nhận:

- Cổ đông Công ty (để xin ý kiến);
- HĐQT, BKS Công ty;
- Lưu VPHĐQT.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Nguyễn Thùy Chi



Hải Phòng, ngày 25 tháng 04 năm 2023

BÁO CÁO

Về việc trả lương, thù lao của thành viên
Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2022

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cảng Cửa Cầm Hải Phòng**

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cảng Cửa Cầm Hải Phòng;

Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ tài chính quy định về quản trị Công ty áp dụng cho các công ty đại chúng;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông ngày 22/04/2022 về việc thông qua thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2022;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Cửa Cầm Hải Phòng kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua báo cáo trả lương, thù lao của thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2022 như sau:

1. Tổng thù lao của thành viên Hội đồng quản trị năm 2022: 154.112.000 đồng.
2. Tổng thù lao của thành viên Ban kiểm soát năm 2022: 48.332.800 đồng.
3. Tổng tiền lương của Trưởng ban Kiểm soát chuyên trách năm 2022: 114.879.231 đồng

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
THÀNH VIÊN HĐQT**

Nguyễn Mạnh Cường



Hải Phòng, ngày 25 tháng 04 năm 2023

TỜ TRÌNH

Về phương án trả lương, thù lao cho các thành viên
Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2023

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cảng Cửa Cẩm Hải Phòng**

- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cảng Cửa Cẩm Hải Phòng;
- Căn cứ kế hoạch SXKD năm 2023 của Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông về phương án trả lương, thù lao cho các thành viên HĐQT và BKS công ty năm 2023, như sau:

1. Mức thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát:

- Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm: Mức thù lao bằng 20% tiền lương của Giám đốc Công ty.
- Thành viên HĐQT: Mức thù lao bằng 20% tiền lương của Phó Giám đốc Công ty.
- Thành viên Ban kiểm soát: Mức thù lao bằng 70% thù lao của thành viên HĐQT.
- Phương thức trả thù lao cho các thành viên HĐQT và BKS công ty năm 2023: Tạm thời chưa chi trả khoản thù lao trên, kết thúc năm tài chính 2023, nếu Công ty hoàn thành kế hoạch SXKD do ĐHCĐ giao thì HĐQT và BKS sẽ nhận thù lao, nếu không hoàn thành kế hoạch sẽ không nhận.

2. Mức lương Chủ tịch HĐQT chuyên trách, Trưởng ban kiểm soát chuyên trách:

- Chủ tịch HĐQT chuyên trách: Mức lương bằng 105% mức lương của Giám đốc Công ty.
- Trưởng ban kiểm soát chuyên trách: Mức lương bằng mức lương của Kế toán trưởng Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
THÀNH VIÊN HĐQT

Nguyễn Mạnh Cường



Hải Phòng, ngày 25 tháng 04 năm 2023

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua các giao dịch giữa Công ty và các bên liên quan

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cảng Cửa Cẩm Hải Phòng**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cảng Cửa Cẩm Hải Phòng;
- Căn cứ Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2022 của Công ty.

Căn cứ nhu cầu thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và thực hiện công bố thông tin đúng quy định theo Luật Chứng khoán, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Cửa Cẩm Hải Phòng kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua giao dịch của Công ty với bên có liên quan theo quy định tại Điều 167 Luật Doanh nghiệp 2020, Điều 293 Nghị định 155/2020/NĐ-CP và các quy định khác (nếu có). Cụ thể như sau:

1. Các bên liên quan ký hợp đồng, giao dịch với Công ty là:

1.1. Tổng công ty Vận tải thủy Petrolimex: Cổ đông sở hữu 1.534.000 cổ phần, chiếm 63,92% vốn Điều lệ.

1.2. Các bên liên quan khác thuộc hệ thống Petrolimex

2. Loại hình, hợp đồng giao dịch:

- Hợp đồng dịch vụ: Mua bán xăng dầu, ...

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
THÀNH VIÊN HĐQT

Nguyễn Mạnh Cường



Hải Phòng, ngày 25 tháng 04 năm 2023

TỜ TRÌNH

V/v: Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Cảng Cửa Cẩm Hải Phòng

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội khóa 11 thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Cảng Cửa Cẩm Hải Phòng;

Ban kiểm soát trình ĐHĐCĐ các tiêu thức lựa chọn và danh sách Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Cty CP Cảng Cửa Cẩm Hải Phòng như sau:

1. Các tiêu thức lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập

- Là Công ty hoạt động hợp pháp tại Việt Nam;
- Có kinh nghiệm kiểm toán đối với các công ty đại chúng tại Việt Nam;
- Có uy tín về chất lượng kiểm toán;
- Đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao và nhiều kinh nghiệm;
- Đáp ứng yêu cầu của Công ty về phạm vi và tiến độ kiểm toán;
- Có mức phí kiểm toán hợp lý phù hợp với chất lượng kiểm toán và phạm vi kiểm toán.

2. Danh sách các công ty kiểm toán đề xuất

- + Công ty TNHH KPMG
- + Công ty TNHH kiểm toán An Việt
- + Công ty TNHH kiểm toán CPA Việt Nam

Căn cứ vào các tiêu thức và danh sách trên, Ban kiểm soát đề nghị ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội Đồng quản trị Công ty quyết định lựa chọn công ty kiểm toán để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty CP Cảng Cửa Cẩm Hải Phòng.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Nguyễn Thùy Chi